TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Hồng Vũ;

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phan Đình Xiềng. Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Bùi Thị Nga. Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh G.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh G.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện I, tỉnh G tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 26/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 15/01/2024 đối với bị cáo:

1. Ksor P, sinh năm 2003 tại G; Nơi cư trú: Làng D, xã I, huyện I, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ksor T và bà Ksor H. Tiền án: Không, tiền sự: 01.

Nhân thân: Ngày 15/02/2021, Công an huyện I, tỉnh G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép tài sản người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2023. Có mặt.

2. Lê Quang M, sinh năm 2004 tại G; Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện I, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Quang T và bà Đào Thị T. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2023. Có mặt.

** Người bị hại:*

Anh Siu Y, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ksor H, sinh năm 2009.

Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

** Người đại diện hợp pháp của Ksor H:*

Bà Ksor B, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Làng D, xã I, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Rơ Châm X, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

2. Anh Ksor V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt.

** Người phiên dịch:* Ông Puih D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 09/9/2023, Ksor P, Lê Quang M và Ksor H (sinh ngày 29/6/2009, trú tại: làng D, xã I, huyện I, tỉnh G) cùng đi đến đám ma ở làng B, xã I, huyện I, tỉnh G. Đến khoảng 01 giờ ngày 10/9/2023, P rủ H và M cùng đi trộm cắp xe máy để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H và M đồng ý. P chỉ cho H và M chiếc xe mô tô nhãn hiệu Y, loại S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 81X của anh S đang dựng ở bãi để xe của đám ma để trộm thì tất cả đồng ý. Sau đó, cả ba cùng đi đến chỗ để xe của đám ma, M và H đứng gần chiếc xe mô tô trên cảnh giới còn P lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dắt xe mô tô trên, di chuyển thì bị người dân phát hiện hô hoán, đuổi theo. P bỏ lại xe mô tô, rồi cùng H bỏ chạy, còn M thì bị lực lượng Công an cùng người dân bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 01/11/2023, Ksor P bị bắt. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện I đã tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Y, loại S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 81X.

Tại kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện I, kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 81X, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 10/9/2023 có giá 6.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 26/12/2023, Viện kiểm sát Nhân dân huyện I, tỉnh G đã truy tố bị cáo Ksor P và Lê Quang M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

2. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình.

- Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ksor P. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Quang M, tuyên phạt bị cáo Ksor P và Lê Quang M với mức hình phạt cho mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án, Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Viên và Kiểm sát viên phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo Ksor P và Lê Quang M phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào buổi tối ngày 09/9/2023, bị cáo Ksor P, Lê Quang M và đối tượng Ksor H cùng nhau lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô 81X của anh Siu Y thì bị phát hiện bắt quả tang. Theo kết quả định giá, xe mô tô các bị cáo trộm cắp có giá trị là 6.500.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Ksor P, Lê Quang M đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm thấy rằng:

Bị cáo Ksor P và Lê Quang M đều nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, sẽ bị xử lý trách nhiệm hình sự, thể hiện qua việc sau khi bàn bạc, thống nhất trộm cắp thì bị cáo M cùng Ksor H là người đứng cảnh giác để cho bị cáo Ksor P trực tiếp thực hiện hành vi dắt trộm xe máy, khi bị phát hiện thì các bị cáo đều bỏ chạy. Tuy nhiên, vì mục đích tư lợi bất chính, muốn trộm xe máy để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu

tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cần phải nghiêm trị.

Xét về vai trò đồng phạm, bị cáo Ksor P là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lê Quang M và Ksor H cùng tham gia thực hiện tội phạm nên giữ vai trò là người chủ mưu, cầm đầu. Bị cáo Phong còn là người trực tiếp thực hiện việc dắt trộm xe của bị hại để chiếm đoạt nhưng bị phát hiện nên bỏ chạy. Bị cáo Lê Quang M là người giúp sức, bị cáo cùng Ksor H là người đứng cảnh giới, tạo sự tự tin, cơ hội thuận lợi cho bị cáo P có điều kiện trực tiếp thực hiện tội phạm. Các bị cáo đều phải bị xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò đồng phạm trong vụ án để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội trong vụ án này, bị cáo cáo Ksor P từng bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo Lê Quang M từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" nên các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tài sản đã được thu hồi trao trả lại cho bị hại nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Ksor P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Bộ luật Hình sự.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại cho bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Đối với Ksor H cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Ksor P và Lê Quang M nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện I xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326; Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 173 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Ksor P, Lê Quang M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor P 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 01/11/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang M 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/9/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Ksor P và bị cáo Lê Quang M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và điện diện hợp pháp của người liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh G;
- VKSND huyện I;
- Công an huyện I;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Vũ